

**CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX P&C
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BÁI THƯỢNG**

**TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN
BÁI THƯỢNG**

(Hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản)

THANH HÓA, THÁNG 02/2020



DANH MỤC HỒ SƠ TÀI LIỆU

(Gửi kèm Tờ trình xin ý kiến cổ đông, số 01/2020/TTr/ĐHĐCĐ-TĐBT
ngày 21/02/2020)

1. Tờ trình xin ý kiến cổ đông số 01/2020/TTr/ĐHĐCĐ-TĐBT của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện Bái Thượng ngày 21/02/2020.
2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019, Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020 của Công ty CP Thủy điện Bái Thượng, số 02/2020/BC-BGD ngày 17/02/2020.
3. Báo cáo kết quả công tác quản trị điều hành năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện Bái Thượng, số 01/2020/BC-BHQQT ngày 17/02/2020.
4. Báo cáo kết quả công tác giám sát điều hành năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty CP Thủy điện Bái Thượng, số 01/2020/BC-BKS ngày 17/02/2020.
5. Tờ trình Đề xuất thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện Bái Thượng, số 01/2020/TTr-HĐQT ngày 18/02/2020.
6. Tờ trình Phân phối lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2019 của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện Bái Thượng, số 02/2020/TTr-HĐQT ngày 18/02/2020.
7. Tờ trình đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty CP Thủy điện Bái Thượng số 03/2020/TTr-BKS ngày 18/02/2020.
8. Báo cáo Tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán của Công ty CP thủy điện Bái Thượng.
9. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 (hình thức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản).

Số: 01/2020/TT/ĐHĐCĐ-TĐBT

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 02 năm 2020

TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN

Kính gửi: Quý cổ đông

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

1. Tên công ty: Công ty CP Thủy điện Bái Thượng
2. Địa chỉ Công ty: Thôn Trung chính, Thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.
3. Điện thoại: 02373 555 099 ; Fax: 0273 555 069
4. Giấy đăng ký kinh doanh: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2801952893 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa cấp ngày 02/05/2013. Đăng ký thay đổi lần 2 ngày 30/10/2017.

II. MỤC ĐÍCH XIN Ý KIẾN

- Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019, Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020 của Công ty CP Thủy điện Bái Thượng.
- Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và đề xuất thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 của Công ty CP Thủy điện Bái Thượng.
- Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty CP Thủy điện Bái Thượng.
- Thông qua đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Thủy điện Bái Thượng.

III. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG XIN Ý KIẾN

Danh sách cổ đông xin ý kiến: Tất cả các cổ đông Công ty có tên trong Danh sách cổ đông chốt ngày 20/02/2020.

IV. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN

1. **Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019, Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020.**

1.1. *Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019*

Bảng 1. Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019

TT	Nội dung	Đơn vị tính	KH năm 2019	TH năm 2019	TH / KH năm 2019 (%)
I	Sản lượng điện	kwh	28.851.490	25.284.125	87,64%
II	Doanh thu, thu nhập	đồng	30.459.005.820	30.168.312.559	99,05%
1	Doanh thu bán điện	đồng	29.215.966.000	29.065.714.173	99,49%
2	Thu nhập HĐTC và khác	đồng	1.243.039.820	1.102.598.386	88,70%
III	Tổng chi phí	đồng	23.241.573.286	26.909.547.211	115,78%
1	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>đồng</i>	<i>6.170.500.000</i>	<i>8.431.924.895</i>	<i>136,65%</i>
IV	Lợi nhuận (II - III)	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%
2	Thuế TNDN	đồng	0	0	
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%
V	Cổ tức			5%	

Ghi chú: Kết quả SXKD năm 2019 đã hạch toán toàn bộ chi phí chưa hạch toán từ năm 2018 chuyển sang.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020

Bảng 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
I	Sản lượng	kwh	25.284.125	24.952.452
II	Doanh thu, thu nhập	đồng	30.168.312.559	29.205.812.508
1	Doanh thu bán điện	đồng	29.065.714.173	28.130.759.228
2	Thu nhập HĐTC và khác	đồng	1.102.598.386	1.075.053.280
III	Tổng chi phí	đồng	26.909.547.211	24.631.528.486
1	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>đồng</i>	<i>8.431.924.895</i>	<i>7.808.946.102</i>
IV	Lợi nhuận (II - III)	đồng	3.258.765.348	4.574.284.022
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	3.258.765.348	4.574.284.022
2	Thuế TNDN	đồng	0	228.714.201
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	3.258.765.348	4.345.569.821
	Cổ tức		5%	6%

2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và đề xuất thù lao HĐQT và BKS năm 2020

2.1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019

**Bảng 3. Thù lao đã chi trả Hội đồng quản trị
và Ban kiểm soát năm 2019**

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Số thành viên	Thù lao đã được phê duyệt	Thù lao đã trả	
				Hạch toán trích từ lợi nhuận sau thuế	Tổng cộng
1	Hội đồng quản trị	04	478.800.000	478.800.000	478.800.000
2	Ban kiểm soát	03	176.400.000	176.400.000	176.400.000
	Cộng	07	655.200.000	655.200.000	655.200.000

2.2. Đề xuất thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020

**Bảng 4. Đề xuất thù lao chi trả Hội đồng quản trị
và Ban kiểm soát năm 2020**

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Số thành viên	Thù lao đề xuất phê duyệt	Chi tiết	
				Trích từ lợi nhuận sau thuế	Tổng cộng
1	Hội đồng quản trị	04	478.800.000	478.800.000	478.800.000
2	Ban kiểm soát	03	176.400.000	176.400.000	176.400.000
	Cộng	07	655.200.000	655.200.000	655.200.000

3. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2019

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ năm trước còn lại đến thời điểm 31/12/2019 là: **137.226.033 đồng**.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 là: **3.258.765.348 đồng**.
- Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2019: **3.395.991.381 đồng**.
- Đã chi phụ cấp Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2019: **655.200.000 đồng**.
- Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức và phân phối các quỹ là: **2.740.791.381 đồng**, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất:
 - ✓ Chia cổ tức: **2.500.000.000 đồng**, tương đương 500 đồng/cổ phần, bằng 5% (Vốn điều lệ 50 tỷ đồng).
 - ✓ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: **240.791.381 đồng**.
- Cổ tức đã tạm ứng: **5%**

4. Thông qua đơn vị kiểm toán năm 2020

4.1. Đơn vị Kiểm toán năm 2019:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam.

4.2. Đề xuất đơn vị kiểm toán năm 2020:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam.

Các nội dung nêu trên đã được Hội đồng quản trị thông qua tại phiên họp HĐQT ngày 10/02/2020 và thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông xem xét. Nội dung chi tiết về từng vấn đề được trình bày tại Tài liệu kèm theo gửi cùng Tờ trình xin ý kiến này. Quý cổ đông có thể xem thông tin được đăng tải tại website của Công ty www.baithuongjsc.vn

V. THỜI HẠN GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG

Để đảm bảo quyền lợi và thực hiện đúng quy định, kính đề nghị Quý vị cổ đông xem xét và cho ý kiến về các nội dung nêu trên vào Phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (theo mẫu đính kèm) và Gửi về Phòng Tài chính Kế hoạch - Tổ chức Công ty CP Thủy điện Bái Thượng trước 16h30 ngày 09/03/2020 theo địa chỉ sau:

- Bà Trần Thị Hồng Vân

Phụ trách Phòng Tài chính - Kế hoạch – Tổ chức

Công ty CP Thủy điện Bái Thượng

- Địa chỉ: Thôn Trung chính, Thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Điện thoại: 02373 555 099 ; Fax: 0273 555 069

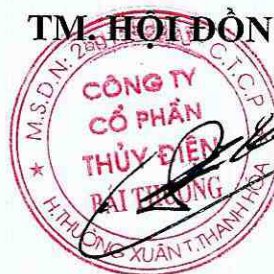
- Email: hoangvanvp89@gmail.com

Hoặc địa chỉ Văn phòng Đại diện của Công ty tại Hà Nội: Tầng 19, tòa nhà Vinaconex, số 34, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội. Điện thoại: 024.626.99988; Fax: 024.62699977

Quý cổ đông để Phiếu biểu quyết trong phong bì dán kín gửi về Công ty. Các Phiếu biểu quyết gửi về Công ty sau thời hạn nêu trên hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS Cty (t/b);
- Lưu HĐQT, TCKH-TC.



CHỦ TỊCH HĐQT

Vương Hoàng Minh

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020 Công ty CP Thủy điện Bái Thượng

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty CP Thủy điện Bái Thượng

Thực hiện Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/03/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng về việc phê duyệt và giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019, Nghị quyết Phiên họp lần 3 (Nhiệm kỳ 2018-2023) của Hội đồng quản trị ngày 10/02/2020 về kết quả SXKD, đầu tư năm 2019 và Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2020, Ban điều hành Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng xin báo cáo Quý vị cổ đông về Kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2019 và Nhiệm vụ, kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2020 cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2019

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

1. Vận hành nhà máy thủy điện Bái Thượng

Điều kiện khí tượng thủy văn năm 2019 không thuận lợi đối với công tác phát điện, lượng mưa trong năm rất thấp. Mực nước đầu năm hồ Cửa Đạt (ngày 01/01/2019) là 108,73m, mực nước cuối năm (ngày 31/12/2019) là 90,70m. Do lượng nước về hồ ít, nên Hồ Cửa Đạt thiếu nước ảnh hưởng lớn tới việc phát điện của các nhà máy bậc thang bên dưới, cụ thể:

- Sáu tháng đầu năm: Sản lượng điện đạt 12.249.080 kWh; Doanh thu đạt 17.516.059.528 đồng.
- Sáu tháng cuối năm: Sản lượng đạt 13.035.410 kWh; Doanh thu đạt 11.549.654.645 đồng.

Tính cả năm 2019: Sản lượng điện đạt 25.284.125 kWh/ 28.851.490 kWh, bằng 87,64% kế hoạch năm; Doanh thu đạt 29.065.714.173 đ/ 29.215.966.000 đồng (bằng 99,5% kế hoạch năm) (Doanh thu này không bao gồm thuế tài nguyên nước, phí môi trường rừng, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước).

Mặc dù sản lượng không đạt kế hoạch do năm 2019 lượng mưa ít (đặc biệt là khu vực Thanh Hóa), thấp hơn lượng mưa trung bình nhiều năm, tuy nhiên doanh thu gần đạt kế hoạch là do:

- ✓ Giá điện giờ cao điểm tăng so với kế hoạch.
 - ✓ Công ty điều chỉnh quy trình vận hành để tích nước phát điện với công suất tối đa cho phép vào giờ cao điểm.
2. Các hoạt động phục vụ phát điện Nhà máy thủy điện Bái Thượng:
- 2.1. Mở rộng hạ lưu và thanh thải thượng lưu tăng công suất phát điện:

Được sự chỉ đạo của HĐQT, Công ty đã tiến hành mở rộng kênh dẫn hạ lưu, tăng lưu lượng thoát nước khi phát điện, thanh thải bùn đất thượng lưu để tăng lưu lượng nước vào kênh (từ tháng 2/2019), góp phần tăng công suất phát điện của Nhà máy trung bình từ 5,70 MW/ 6,0 MW lên 5,85-5,90 MW/ 6,0 MW.

2.2. Ảnh hưởng do mất điện lưới 35KV:

Nhà máy thủy điện Bái Thượng phát điện hòa lưới điện Quốc gia và bán điện cho EVN qua đường điện 35KV Mục Sơn – Thường Xuân. Về mùa mưa, đường dây thường xuyên bị mất điện, dẫn đến phải dừng phát điện. Công ty đã làm việc với Công ty Điện lực Thanh Hóa và Điện lực Thường Xuân lắp đặt 01 máy cắt tại cột số 45 từ tháng 9/2019, giúp hạn chế thời gian mất điện lưới tại NMTĐ Bái Thượng, tăng thời gian phát điện.

2.3. Công tác Phòng chống lụt bão Nhà máy thủy điện Bái Thượng

Công ty đã phối hợp chặt chẽ với Ban phòng chống lụt bão của Công ty mẹ, Ban phòng chống lụt bão của Công ty đã tổ chức tốt công tác diễn tập phòng chống lụt bão năm 2019, sẵn sàng cho công tác PCLB năm 2019 từ tháng 7 đến giữa tháng 11/2019.

2.4. Công tác An toàn và vệ sinh lao động

Công ty chấp hành nghiêm túc các quy định về an toàn lao động. Trong năm 2019 NMTĐ Bái Thượng vận hành an toàn, không xảy ra mất an toàn đối với người lao động.

2.5. Công tác Phòng cháy chữa cháy cứu nạn, cứu hộ

Ý thức được tầm quan trọng của công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ, trong năm 2019, Công ty thường xuyên quán triệt thực hiện công tác PCCC, cứu nạn cứu hộ tới tất cả CBCNV, đặc biệt là đội ngũ vận hành Nhà máy thủy điện Bái Thượng.

2 Công tác tài chính, quản lý cổ đông:

- Do nguồn vốn để đầu tư Dự án Thủy điện Bái Thượng bị thiếu (chỉ vay Ngân hàng được 102 tỷ đồng, thiếu 5,657 tỷ đồng trong quá trình đầu tư), đồng thời dòng tiền thiếu hụt qua các năm 2017, 2018 huy động để trả nợ ngân hàng và thanh toán cho các nhà thầu, Công ty đã chủ động huy động vốn ngắn hạn từ các tổ chức, cá nhân, vận dụng linh hoạt các nguồn thu từ bán điện trong năm 2019 để trả nợ ngân hàng và thanh toán cho các nhà thầu, duy trì tình hình tài chính Công ty, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
- Công ty thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin của doanh nghiệp kịp thời đến cổ đông. Theo dõi và hoàn thiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đối với công tác quản lý cổ đông theo quy định của UBCK Nhà nước.

3 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

4.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 cụ thể như sau:

Bảng 1: Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH / KH năm 2019 (%)
I	Sản lượng	kwh	28.851.490	25.284.125	87,64%
II	Doanh thu, thu nhập	đồng	30.459.005.820	30.168.312.559	99,05%
1	Doanh thu bán điện	đồng	29.215.966.000	29.065.714.173	99,49%
2	Thu nhập HĐTC và khác	đồng	1.243.039.820	1.102.598.386	88,70%
III	Tổng chi phí	đồng	23.241.573.286	26.909.547.211	115,78%

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH / KH năm 2019 (%)
1	Trong đó: Chi phí lãi vay	đồng	6.170.500.000	8.431.924.895	136,65%
IV	Lợi nhuận (II - III)	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%
2	Thuế TNDN	đồng	0	0	
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%

Ghi chú: Kết quả SXKD năm 2019 đã hạch toán toàn bộ chi phí chưa hạch toán từ năm 2018 chuyển sang (Gồm chi phí lãi vay Ngân hàng SHB Thăng Long là: 1,568 tỷ đồng và chi phí thuế tài nguyên nước tháng 12/2018 là: 108,9 triệu đồng).

4.2. Huy động vốn và trả nợ:

i) Huy động và trả nợ vốn vay dài hạn năm 2019

Bảng 2: Trả nợ dài hạn năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn vay	Số nợ gốc tại ngày 01/01/2019	Số nợ gốc đã trả năm 2019	Số nợ gốc còn phải trả tại 01/01/2020
1	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội - CN Thăng Long	90.489	10.052	80.436
	Tổng cộng	90.489	10.052	80.436

ii) Huy động và trả nợ vốn vay ngắn hạn năm 2019:

Bảng 3: Huy động và trả nợ ngắn hạn năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn vay	Số nợ gốc tại ngày 01/01/2019	Số đã vay thêm năm 2019	Số đã trả trong năm 2019	Số còn nợ tại ngày 01/01/2020
1	Vay tổ chức	1.000	3.005	2.242	1.762
2	Vay cá nhân	6.202	13.160	8.964	10.399
	Tổng cộng	7.202	16.165	11.206	12.161

4 Một số khó khăn trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh

i). Công tác tài chính:

- Để đảm bảo kết quả kinh doanh khả quan, hiệu quả, Công ty đã tạm ghi nhận giá trị bán giảm phát thải (CDM) vào doanh số năm 2019.
- Phần doanh thu CDM tạm ghi nhận cho năm 2017, 2018 vẫn chưa được Bộ Công thương thanh toán do một số nguyên nhân khách quan liên quan đến thủ tục giữa Bộ công thương và Ngân hàng Thế giới WB.
- Hiện tại thiếu hụt dòng tiền của Công ty là rất lớn. Tại thời điểm 31/12/2019, các khoản vay ngắn hạn, nợ các đối tác của Công ty và khoản nợ cổ tức Công ty mẹ (cổ tức năm 2017, 2018) là 21,413 tỷ đồng.

ii). Công tác hạch toán kế toán:

- Để đảm bảo mục tiêu lợi nhuận năm 2018, Công ty tạm chưa hạch toán lãi vay Ngân hàng SHB Thăng Long quý 4/2018 (1,568 tỷ đồng) và thuế tài nguyên nước tháng 12/2018 (108,9 triệu đồng) vào chi phí năm 2018.
- Năm 2019, Công ty đã hạch toán phần chi phí treo năm 2018 vào chi phí năm 2019. Tuy nhiên để đạt mức lợi nhuận năm 2019, Công ty tạm chưa hạch toán một phần chi phí lãi vay Quý IV/2019 và có kế hoạch hạch toán toàn bộ chi phí này vào chi phí kinh doanh năm 2020.

II. Hoạt động đầu tư trong năm 2019

Trong năm 2019, về đầu tư, Công ty đã hoàn thành:

- 2.1 Đầu tư mở rộng kênh xả hạ lưu và đào đá, nạo vét bùn đất khu vực thượng lưu nhằm tăng công suất phát điện Nhà máy thủy điện Bái Thượng:
 - Thời gian thi công: Tháng 2 năm 2019
 - Thời gian hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng: tháng 3/2019
 - Giá trị đầu tư (đã gồm VAT): 508.039.000 đồng
 - 2.2 Đầu tư máy bơm công suất lớn (150 m³/h) chống ngập nhà máy thủy điện:
 - Thời gian thi công: Tháng 9 năm 2019
 - Thời gian hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng: Tháng 9/2019
 - Giá trị đầu tư (đã gồm VAT): 214.599.000 đồng
 - 2.3 Đầu tư phao chắn rác để hạn chế rác vào cửa nhận nước, tăng thời gian phát điện nhà máy thủy điện:
 - Thời gian thi công: Tháng 9-10 năm 2019
 - Thời gian hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng: Tháng 10/2019
 - Giá trị đầu tư (đã gồm VAT): 248.468.041 đồng
- ❖ Việc đầu tư các hạng mục trên trong năm 2019 đã đem lại một số lợi ích sau:
- Tăng công suất phát điện 2 tổ máy từ trung bình là 5,70MW lên trung bình là 5,85MW, do vậy tăng doanh thu năm 2019 lên khoảng 500 triệu đồng.
 - Đảm bảo công tác bơm thoát nước nhanh trong mùa lũ, khi có hiện tượng rò rỉ xung quanh nhà máy, thay thế cho máy bơm hiện tại có công suất nhỏ.
 - Đảm bảo an toàn hơn trong quá trình vận hành nhà máy.
 - Giảm thời gian ngừng chạy máy để vớt rác, tăng thời gian phát điện, góp phần tăng sản lượng và doanh thu của nhà máy.

B. KẾ HOẠCH SXKD, ĐẦU TƯ NĂM 2020:

I. Nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020

1. Mục tiêu và Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020

Mục tiêu và nhiệm vụ đặt ra cho năm 2020 của Công ty là:

- Tối ưu nguồn nước, đảm bảo hiệu quả vận hành nhà máy Thủy điện Bái Thượng với sản lượng và doanh thu cao; Đảm bảo an toàn trong việc vận hành Nhà máy thủy điện Bái Thượng; Phân đấu hoàn thành kế hoạch phát điện được HĐQT phê duyệt.
 - Hoàn thành công tác tiểu tu 2 tổ máy trong 6 tháng đầu năm 2020, đảm bảo nhà máy phát điện an toàn, ổn định.
- #### **2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020.**

2.1. Kế hoạch phát điện năm 2020

Mức nước Hồ cửa Đạt vào ngày 01/01/2020 là 90,70 m, đồng thời năm 2020 theo dự báo là một năm thủy văn không thuận lợi cho công tác phát điện. Trên cơ sở kế hoạch phát điện và điều tiết nước Hồ Cửa Đạt, kế hoạch lấy nước thủy lợi của Công ty Sông Chu năm 2020, Công ty đã xây dựng kế hoạch phát điện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, cụ thể như sau như sau:

Bảng 4: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
I	Sản lượng	kwh	25.284.125	24.952.452
II	Doanh thu, thu nhập	đồng	30.168.312.559	29.205.812.508
1	Doanh thu bán điện	đồng	29.065.714.173	28.130.759.228
2	Thu nhập HĐTC và khác	đồng	1.102.598.386	1.075.053.280
III	Tổng chi phí	đồng	26.909.547.211	24.631.528.486
1	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>đồng</i>	<i>8.431.924.895</i>	<i>7.808.946.102</i>
IV	Lợi nhuận (II - III)	đồng	3.258.765.348	4.574.284.022
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	3.258.765.348	4.574.284.022
2	Thuế TNDN	đồng	0	228.714.201
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	3.258.765.348	4.345.569.821
V	Cổ tức		5%	6%

3. Kế hoạch huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD.

3.1. Huy động và trả vay dài hạn:

Bảng 5: Kế hoạch trả nợ gốc vay dài hạn trong năm 2020

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn vay	Số nợ gốc tại ngày 01/01/2020	Dự kiến huy động dài hạn năm 2020	Dự kiến trả gốc vay dài hạn năm 2020	Nợ dài hạn còn phải trả tại 31/12/2020
1	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội - CN Thăng Long	80.436	0	10.052	70.384
	Tổng cộng	80.436	0	10.052	70.384

3.2 Huy động và trả vay ngắn hạn

Bảng 6: Kế hoạch trả nợ ngắn hạn và vay ngắn hạn năm 2020:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn vay	Số còn nợ tại ngày 01/01/2020	Dự kiến vay trong năm 2020	Dự kiến trả trong năm 2020	Dự kiến số còn nợ tại ngày 31/12/2020
1	Vay tổ chức	1.762	3.000	1.500	3.262
2	Vay cá nhân	10.399	6.000	10.000	6.399
	Tổng cộng	12.161	9.000	11.500	9.661

4. Định hướng công tác đầu tư, xây dựng năm 2020.

- Đầu tư Hệ thống cầu dao 35KV nối với DZ 35 kV tại Trạm phân phối ngoài trời để đảm bảo công tác sửa chữa nhà máy không ảnh hưởng đến lưới điện 35kV của điện lực Thường Xuân.
- Đầu tư mua sắm thiết bị thay thế và dự phòng, đảm bảo Nhà thủy điện Bái Thượng phát điện an toàn, ổn định, hiệu quả.

5. Các hoạt động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2020.

1. Công tác quản lý, vận hành sản xuất điện:

- Tổ chức quản lý, vận hành nhà máy Thủy điện Bái Thượng đảm bảo tuyệt đối an toàn về con người, thiết bị và phát điện đạt hiệu quả cao về sản lượng và doanh thu.
- Thường xuyên theo dõi và kiểm tra thiết bị trong quá trình vận hành, kịp thời phát hiện các lỗi để khắc phục, hạn chế ảnh hưởng đến việc phát điện.
- Làm việc với Công ty Điện lực Thanh Hóa và các bên liên quan đảm bảo NMTĐ Bái Thượng phát điện lên lưới vào các giờ cao điểm với tần suất và thời gian nhiều nhất.
- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Sông Chu để việc lấy nước tưới và phát điện được hài hòa, ưu tiên nước cho phát điện khi nhu cầu tưới không cao, nhất là vào những giờ cao điểm.

2. Công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị:

- Phối hợp với nhà máy Thủy điện Cửa Đạt thực hiện tốt công tác tiêu tu 2 tổ máy Nhà máy thủy điện Bái Thượng, đảm bảo chất lượng và tiến độ, hạn chế việc ảnh hưởng đến công tác phát điện.
- Phối hợp với nhà máy Thủy điện Cửa Đạt Chủ động bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế các thiết bị hư hỏng một cách kịp thời, đảm bảo các tổ máy vận hành an toàn, liên tục.

3. Công tác tài chính, quản lý cổ đông:

- Thực hiện tốt công tác hạch toán theo quy định kịp thời, đầy đủ, chính xác. Tiếp tục chủ động huy động nguồn vốn từ ngân hàng, các tổ chức và cá nhân để thanh toán cho các nhà cung cấp vật tư, thiết bị và trả nợ Ngân hàng, trả nợ các tổ chức và cá nhân khi đến hạn trả. Cân đối nguồn tài chính, điều hành một cách linh hoạt, hiệu quả để có nguồn tài chính trả các khoản nợ đúng tiến độ, đảm bảo nguồn tài chính cho các hoạt động SXKD của Công ty.
- Thực hiện tốt, đầy đủ, chức năng công bố thông tin để việc công bố thông tin của doanh nghiệp kịp thời đến cổ đông. Theo dõi và hoàn thiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đối với công tác quản lý cổ đông theo quy định.

4. Công tác Phòng chống lụt bão năm 2020

Chuẩn bị và hoàn thành tốt công tác phòng chống lụt bão, đảm bảo Nhà máy thủy điện Bái Thượng an toàn trong mùa mưa bão năm 2020.

5. Công tác vệ sinh an toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy cứu nạn, cứu hộ

Tổ chức phổ biến thường xuyên về công tác ATLĐ và bảo hộ lao động tới người lao động. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn con người và an toàn thiết bị. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động. Thực hiện tốt các quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, đảm bảo an toàn cho NMTĐ Bái Thượng.

Thường xuyên vệ sinh môi trường luôn xanh, sạch, đẹp, không xảy ra các hiện tượng làm ô nhiễm môi trường.

C. KIẾN NGHỊ

Đề hoạt động SXKD của công ty được thuận lợi, đạt được kết quả tốt, Ban điều hành xin kiến nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty một số vấn đề sau:

1. Phê duyệt Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020 theo đề nghị của Ban điều hành tại báo cáo này.
2. Tại thời điểm 31/12/2019, các khoản vay ngắn hạn, nợ các đối tác của công ty và khoản nợ cổ tức Công ty mẹ (cổ tức năm 2017, 2018) là 21,413 tỷ đồng. Do vậy đề giải quyết vấn đề thiếu hụt lớn về dòng tiền, kính đề nghị Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông xem xét trả cổ tức năm 2019 và các năm sau ở mức độ hợp lý, giảm bớt khó khăn hiện tại cho Công ty, tăng nguồn trả nợ ngân hàng.

Trên đây là Báo cáo về kết quả SXKD, đầu tư năm 2019 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2020, Ban điều hành Công ty báo cáo Đại Hội đồng cổ đông Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đại hội đồng cổ đông (b/c);
- HĐQT Công ty (b/c);
- BKS Công ty (b/c);
- Lưu TCKH.

CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN BÁI THƯỢNG



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Đức

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NĂM 2019
VÀ NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH CÔNG TÁC TRONG NĂM 2020

Kính gửi: QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Với ý thức trách nhiệm trước các cổ đông, tinh thần đoàn kết, phát huy năng lực, ý thức chấp hành pháp luật, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn trong công tác quản trị, điều hành hoạt động của Công ty, trong năm vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng đã thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả công tác quản trị điều hành năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2019:

Trong năm 2019, các thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao. Hội đồng quản trị đóng vai trò định hướng, chỉ đạo và hỗ trợ Ban Điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty, đảm bảo thực hiện tốt các chủ trương, chiến lược đã đề ra. Đồng thời, xây dựng cơ chế để kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo nói trên.
- Thường xuyên trao đổi thông tin, bàn bạc thảo luận, phối hợp thống nhất chỉ đạo giữa các thành viên trong Hội đồng quản trị để đưa ra các biện pháp giải quyết kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư đáp ứng đúng Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông.
- Bổ sung, sửa đổi ban hành một số Quy trình, quy chế, quản lý theo sát các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và phù hợp với thực tiễn hoạt động, kịp thời đáp ứng các yêu cầu của công việc trong từng giai đoạn phát triển.
- Chỉ đạo công ty tiến hành thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã họp và ban hành được 01 Nghị quyết và 14 Quyết định thuộc thẩm quyền được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty năm 2019:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng thực hiện tốt các nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư. Cụ thể:

- Chỉ đạo việc mở rộng kênh dẫn hạ lưu, thanh thải thương lưu để tăng lưu lượng nước qua các tổ máy trong quá trình phát điện, tăng công suất phát điện các tổ máy.
- Chỉ đạo Ban Điều hành đầu tư lắp máy bơm chống ngập công suất lớn (150 m³/h) tại sàn 1,5m nhà máy, đảm bảo công tác bơm thoát nước nhanh trong mùa lũ, khi có hiện tượng rò rỉ xung quanh nhà máy, thay thế cho máy bơm hiện tại có công suất nhỏ.
- Chỉ đạo đầu tư hệ thống phao chắn rác để hạn chế rác vào cửa nhận nước, tăng thời gian phát điện nhà máy thủy điện.
- Kết thúc năm 2019, Công ty tuy không hoàn thành sản lượng theo kế hoạch, nhưng vẫn vượt sản lượng so với thiết kế (25,284 triệu kwh/ 24,956 triệu kwh, vượt 1,31% sản lượng thiết kế). Doanh thu phát điện đạt 29.065.714.173 đồng (không bao gồm thuế tài nguyên nước, phí môi trường rừng và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước), bằng 99,5% so với kế hoạch, cụ thể như sau:

Bảng 1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Đvt: Đồng

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH / KH năm 2019 (%)
I	Sản lượng	kwh	28.851.490	25.284.125	87,64%
II	Doanh thu, thu nhập	đồng	30.459.005.820	30.168.312.559	99,05%
1	Doanh thu bán điện	đồng	29.215.966.000	29.065.714.173	99,49%
2	Thu nhập HĐTC và khác	đồng	1.243.039.820	1.102.598.386	88,70%
III	Tổng chi phí	đồng	23.241.573.286	26.909.547.211	115,78%
1	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	đồng	<i>6.170.500.000</i>	<i>8.431.924.895</i>	<i>136,65%</i>
IV	Lợi nhuận (II - III)	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%
2	Thuế TNDN	đồng	0	0	
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%
V	Cổ tức		11%	5%	

Ghi chú: Kết quả SXKD năm 2019 đã hạch toán toàn bộ chi phí chưa hạch toán từ năm 2018 chuyển sang.

3. Về công tác quản lý và giám sát hoạt động tài chính:

Năm 2019 công ty gặp không ít khó khăn về mặt tài chính, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp đồng bộ để khắc phục và xử lý những khó khăn, vướng mắc. Tính toán và cơ cấu lại kế hoạch trả nợ, kế hoạch dòng tiền một cách hợp lý để đảm bảo tình hình tài chính của Công ty đáp ứng được yêu cầu hoạt động. Do đó, tình hình tài chính của Công ty trong năm 2019 vẫn giữ được ở mức ổn định và trong khả năng kiểm soát. Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 là 9%.

4. Đánh giá về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành Công ty:

Trong năm 2019 vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty đánh giá:

- Ban Điều hành và tập thể CBCNV trong Công ty đã nỗ lực trong việc thực hiện kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2019. Mặc dù thiếu hụt dòng tiền lớn, nhưng Ban Điều hành cũng đã nỗ lực vượt qua khó khăn để đạt được những kết quả tích cực. Kết quả SXKD năm 2019 mặc dù sản lượng điện không đạt so với kế hoạch, xong công ty cơ bản hoàn thành kế hoạch doanh thu do HĐQT và đại hội cổ đông giao.
- Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được năm 2019, Ban Điều hành cần thường xuyên có những đề xuất, kiến nghị kịp thời các giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường công tác quản trị điều hành cũng như hiệu quả và chất lượng công việc.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CHÍNH TRONG NĂM 2020:

Nhận định số liệu và tình hình thủy văn năm 2020 có khó khăn cho công tác phát điện, ngoài ra nêu cao tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, HĐQT xác định một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản trị điều hành trong năm 2020 như sau:

1. Về công tác sản xuất kinh doanh:

Năm 2020, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tăng cường năng lực quản trị, điều chỉnh lại một số chiến lược và giải pháp chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh của Công ty, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt kế hoạch với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
I	Sản lượng điện	kWh	25.284.125	24.952.452
II	Doanh thu, thu nhập	đồng	30.168.312.559	29.205.812.508
1	Doanh thu bán điện	đồng	29.065.714.173	28.130.759.228
2	Thu nhập HĐTC và khác	đồng	1.102.598.386	1.075.053.280
III	Tổng chi phí	đồng	26.909.547.211	24.631.528.486
IV	Lợi nhuận sau thuế	đồng	3.258.765.348	4.345.569.821
V	Cổ tức		5%	6%

2. Về công tác quản lý vận hành sản xuất điện:

- Chỉ đạo công ty phối hợp với các bên liên quan như: Công ty Điện lực Thanh Hóa, Công ty Thủy nông Sông Chu – Chi nhánh Bái Thượng, Nhà máy thủy điện Xuân Minh, Nhà máy thủy điện Cửa Đạt để đảm bảo nhà máy thủy điện Bái Thượng phát điện với sản lượng và doanh thu cao nhất.
- Chỉ đạo công ty phối hợp với nhà máy thủy điện Cửa Đạt khắc phục các sự cố (nếu có) một cách kịp thời, đảm bảo cho nhà máy thủy điện Bái Thượng vận hành an toàn, hiệu quả.

3. Về công tác đầu tư:

Chỉ đạo Ban Điều hành công ty:

- Thực hiện đầu tư Hệ thống cầu dao 35KV nối với DZ 35 kV tại Trạm phân phối ngoài trời đảm bảo công tác sửa chữa nhà máy không ảnh hưởng đến lưới điện 35kV của Điện lực Thường Xuân.
- Đầu tư mua sắm thiết bị thay thế và dự phòng, đảm bảo Nhà thủy điện Bái Thượng phát điện an toàn, ổn định, hiệu quả.
- Hội đồng quản trị yêu cầu Ban điều hành thực hiện nghiêm túc việc đấu thầu, chào giá công khai, rộng rãi khi mua sắm các trang thiết bị, nguyên vật liệu .v.v., đảm bảo việc lựa chọn được nhà thầu cung cấp với giá cả hợp lý, chất lượng vật tư, thiết bị tốt.

4. Về công tác quản lý và giám sát hoạt động tài chính:

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động tài chính.
- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành triển khai công tác sản xuất kinh doanh năm 2020, nhằm phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Trong đó, trọng tâm vẫn là tập trung cho công tác phát điện của Nhà máy thủy điện Bái Thượng đạt hiệu quả cao nhất.
- Hội đồng quản trị yêu cầu Ban điều hành cần chi tiêu một cách hợp lý, tiết kiệm tối đa các loại chi phí văn phòng, tiếp khách, xe cộ và chi phí sản xuất khác.

Trên đây là báo cáo về kết quả công tác quản lý, điều hành năm 2019 và nhiệm vụ, kế hoạch công tác trong năm 2020, Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét và đóng góp ý kiến để HĐQT không ngừng nâng cao trách nhiệm quản trị, năng lực quản lý điều hành Công ty, góp phần xây dựng Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng ngày càng phát triển bền vững./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Thành viên HĐQT Công ty.
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Chủ tịch



Vương Hoàng Minh

Số: 01/2020/BC-BKS

Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2020.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thủy điện Bái Thượng giao, đồng thời thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát Công ty CP Thủy điện Bái Thượng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN KIỂM SOÁT VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA NĂM 2019:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2019, Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát cụ thể:

1. Ban Kiểm soát đã tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty, lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác cụ thể hàng năm, có xác định nội dung trọng điểm cho từng giai đoạn, đầu tư hay vận hành để xác định nội dung kiểm soát phù hợp.
2. Tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty hàng quý, năm. Ban Kiểm soát đã có những góp ý thiết thực, tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty tại các cuộc họp của HĐQT.
3. Kiểm tra, rà soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2019, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được và chưa đạt, có phân tích nguyên nhân cụ thể.
4. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của Ban Điều hành theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty.
5. Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của công ty, đưa ra các khuyến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế công ty và pháp luật quy định.
6. Ban Kiểm soát Công ty đã tổ chức kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty; Tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán; về quản lý khai thác tài sản, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty.
7. Kiểm soát Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm 2019, có ý kiến đóng góp đảm bảo báo cáo được lập theo quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của công ty.

Theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Ban Kiểm soát nhận thấy năm 2019 đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện tốt những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

II. Kết quả kiểm tra hoạt động của Công ty năm 2019:

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh do Công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

1.1. Kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH NĂM 2019 (Theo NQ ĐHĐCĐ năm 2019)	THỰC HIỆN NĂM 2019 (Theo BC kiểm toán năm 2019)	TỶ LỆ HT/KH (%)
I	Sản lượng điện (KWH)	28.851.490	25.284.125	87,64
II	Doanh thu, thu nhập	30.459.005.820	30.168.312.559	99,05
1	Doanh thu bán điện	29.215.966.000	29.065.714.173	99,49
2	Thu nhập HĐTC và khác	1.243.039.820	1.102.598.386	88,70
III	Lợi nhuận	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15
1	Lợi nhuận trước thuế	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15
2	Thuế TNDN	0%	0%	
3	Lợi nhuận sau thuế	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15
IV	Tỷ lệ cổ tức (%)	12%	5%	

Năm 2019, do tình hình thủy văn có nhiều bất lợi nên sản lượng phát điện trong năm là: 25.284.125 KWH đạt 87,64% so với kế hoạch. Tuy nhiên, Công ty đã điều hành công tác vận hành phát điện hiệu quả, các giờ cao điểm đã được phát tối đa công suất. Doanh thu về phát điện năm 2019 là: 29.065.714.173 đồng, đạt 99,49%; Lợi nhuận sau thuế của Công ty là: 3.258.765.348 đồng đạt 45,15%.

1.2. Tình hình vay và trả nợ vay năm 2019:

- Vay ngắn hạn:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nguồn vốn vay	Số dư đầu năm	Tổng số đã vay năm 2019	Tổng số đã trả năm 2019	Số dư nợ tại ngày 31/12/2019
1	Công ty tổ chức	1.000.000.000	3.005.571.842	2.242.754.573	1.762.817.269
2	Vay cá nhân	6.202.900.000	13.159.458.226	8.963.547.559	10.397.810.667
	Tổng cộng	7.202.900.000	16.165.030.068	11.206.302.132	12.160.627.936

- Vay dài hạn:*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Nguồn vốn vay	Số dư đầu năm	Số tiền gốc vay thêm năm 2019	Tổng tiền gốc đã trả trong năm 2019	Số dư nợ tại ngày 31/12/2019
1	Ngân hàng SHB, CN Thăng Long	90.489.014.212	-	10.052.302.524	80.436.711.688
	Tổng cộng	90.489.014.212	-	10.052.302.524	80.436.711.688

1.3. Công tác đầu tư:

- Hoàn thành đầu tư mở rộng kênh xả hạ lưu và đào đá, nạo vét bùn đất khu vực thượng lưu nhằm tăng công suất phát điện cho Nhà máy;
- Hoàn thành đầu tư phao chắn rác tại Cửa nhận nước đảm bảo tăng thời gian phát điện cho Nhà máy;
- Hoàn thành đầu tư mua máy bơm chống ngập nhà máy với công suất 150 m³/h.

1.4. Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019:

Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

1.5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

1.6. Quan hệ cổ đông:

- Cổ tức năm 2019: Công ty đã tạm ứng cổ tức 5% vào tháng 01/2020. Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thì cổ tức năm 2019 là 12%, tuy nhiên do kết quả kinh doanh năm 2019 không đạt như kế hoạch nên Công ty dự tính trả cổ tức là 5%.

- Công ty đã thực hiện tốt, đầy đủ, chức năng công bố thông tin kịp thời đến các cổ đông. Đối với công tác quản lý cổ đông, Công ty luôn theo dõi và hoàn thiện đầy đủ, kịp thời, đúng theo quy định của UBCK Nhà nước.

2. Về công tác kế toán và Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2019 đã được kiểm toán:**2.1. Công tác kế toán:**

Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2.2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019:

Trên cơ sở báo cáo tài chính do Công ty lập, báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.

Theo ý kiến của kiểm toán, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Thủy điện Bái Thượng tại

ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động SXKD và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2.3. Công nợ phải thu:

Khoản phải thu ngắn hạn khác: Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với Tổng cục năng lượng - Bộ Công thương để thu khoản tiền phí phát thải của năm 2017 và năm 2018 số tiền là: 1.970.833.176 đồng vì khoản tiền này đã được Công ty ghi nhận là khoản thu nhập trong năm.

3. Công tác quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Điều hành trong năm 2019:

Năm 2019, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp theo quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Trong các cuộc họp HĐQT, HĐQT đã thảo luận và đưa ra các quyết định và các Nghị quyết, quyết định kịp thời, linh hoạt để việc điều hành hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.

Trong năm 2019, HĐQT và Ban Điều hành, các cán bộ quản lý của Công ty đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và linh hoạt.

- Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ động được nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Các khoản vay được Công ty sử dụng đúng mục đích, hợp lý và hiệu quả, vốn vay tối ưu nhất. Các khoản nợ của Công ty được trả đúng hạn, kiểm soát nợ không để quá hạn.

- Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định nội bộ doanh nghiệp nhằm phục vụ tốt nhất cho nhu cầu quản trị điều hành doanh nghiệp.

- Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Công tác quản lý thực hiện đầu tư theo đúng quy định.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc:

Ban kiểm soát, HĐQT và Ban Điều hành Công ty đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác và phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. Trong năm 2019, HĐQT cùng Ban Điều hành và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng Công ty đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát.

IV. Một số kiến nghị:

- Công ty cần tính toán dòng tiền cụ thể chi tiết và khoa học, cân đối nguồn vốn, lãi suất hợp lý đảm bảo kế hoạch trả nợ gốc và lãi vay các cá nhân, tổ chức tín dụng theo đúng cam kết đồng thời tối đa hóa hiệu quả kinh doanh cho công ty.

- Phối hợp chặt chẽ với Điện lực địa phương trong công tác lắp đặt thêm máy cắt phân đoạn sau điểm đấu nối để giảm thiểu thời gian dừng máy do các sự cố trên lưới, tăng sản lượng điện thương phẩm hàng năm.

- Phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV Sông Chu về kế hoạch sử dụng nước, tận dụng nguồn nước hợp lý để phát điện nhằm tăng sản lượng và doanh thu cho Công ty.

- Hoàn thành hồ sơ thu phí phát thải CDM năm 2019 gửi Bộ Công thương và Ngân hàng thế giới.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

I. Nhiệm vụ chung:

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát định kì theo điều lệ của công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, lấy ngăn ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và Luật doanh nghiệp, góp phần làm cho đơn vị ngày càng phát triển và đạt hiệu quả SXKD cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, quyền lợi của người lao động.

II. Nhiệm vụ cụ thể năm 2020:

- Phân công cụ thể và hợp lý công việc của các thành viên trong Ban kiểm soát, phụ trách kiểm soát hoạt động quản trị, điều hành và sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Giám sát việc chấp hành điều lệ của Công ty. Kiểm soát việc thực hiện các quy chế nội bộ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông công ty.

- Kiểm tra giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

- Duy trì soát xét Báo cáo tài chính theo quý, năm.

- Đảm bảo đại diện Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của cổ đông.

- Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT, Ban điều hành Công ty trong tất cả các hoạt động.

Trên đây là Báo cáo về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Thủy điện Bái Thượng năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch hoạt động năm 2020. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến để Ban kiểm soát Công ty hoàn thiện và hoạt động hiệu quả hơn.

Xin trân trọng cảm ơn.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Viết Hoàng

Số: 01/2020/TTr-HĐQT

Thanh Hoá, ngày 18 tháng 02 năm 2020.

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BÁI THƯỢNG**

(V/v: Đề xuất thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2020)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng đã được các cổ đông sáng lập thông qua ngày 20/03/2013 và được sửa đổi, bổ sung ngày 28/04/2016;
- Căn cứ kết quả SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng;
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thù lao đã chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2019 và kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2020, cụ thể như sau:

1. Thù lao đã chi trả đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số thành viên	Thù lao đã được phê duyệt	Thù lao đã trả	
				Hạch toán trích từ lợi nhuận sau thuế	Tổng cộng
1	Hội đồng quản trị	04	478.800.000	478.800.000	478.800.000
2	Ban kiểm soát	03	176.400.000	176.400.000	176.400.000
	Cộng	07	655.200.000	655.200.000	655.200.000

2. Đề xuất thù lao chi trả đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020:

Hội đồng quản trị Công ty đề xuất với Đại hội đồng cổ đông mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2020, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số thành viên	Thù lao đề xuất phê duyệt	Chi tiết	
				Trích từ lợi nhuận sau thuế	Tổng cộng
1	Hội đồng quản trị	04	478.800.000	478.800.000	478.800.000
2	Ban kiểm soát	03	176.400.000	176.400.000	176.400.000
	Cộng	07	655.200.000	655.200.000	655.200.000

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Bái Thượng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



VƯƠNG HOÀNG MINH

Số: 02/2020/TTr-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 02 năm 2020.

TỜ TRÌNH

(Về việc: Phân phối lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2019)

Kính gửi: QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng đã được các cổ đông sáng lập thông qua ngày 20/03/2013 và được sửa đổi, bổ sung ngày 28/04/2016;
- Căn cứ số liệu Báo tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam thực hiện kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng xin báo cáo và kính trình Quý vị cổ đông xem xét, thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2019 của Công ty như sau:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ năm trước còn lại đến thời điểm 31/12/2019 là: **137.226.033 đồng.**
- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 là: **3.258.765.348 đồng.**
- Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2019: **3.395.991.381 đồng.**
- Đã chi phụ cấp Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2019: **655.200.000 đồng.**
- Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức và phân phối các quỹ là: **2.740.791.381 đồng**, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất:
 - + Chia cổ tức: **2.500.000.000 đồng**, tương đương **500 đồng/cổ phần**, bằng **5%** (Vốn điều lệ 50 tỷ đồng).
 - + Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: **240.791.381 đồng.**

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



VƯƠNG HOÀNG MINH

Số: 03 /2020/TTr-BKS

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 02 năm 2020.

TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng đã được các cổ đông sáng lập thông qua ngày 20/03/2013 và được sửa đổi, bổ sung ngày 28/04/2016;
- Căn cứ kết quả thẩm tra công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng.

Để phục vụ cho công tác kiểm tra, kiểm soát tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng trong năm 2020, đảm bảo tuân thủ theo các quy định và chuẩn mực hiện hành của Nhà nước, đồng thời đảm bảo quyền lợi, lợi ích cho các cổ đông, Ban Kiểm soát đề nghị thuê một đơn vị kiểm toán có đủ điều kiện, uy tín để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty.

Trên cơ sở tiêu thức lựa chọn trên, Ban Kiểm soát đã nhận được báo giá (chưa bao gồm VAT) của các Công ty kiểm toán như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA): 25.000.000 đồng
2. Công ty TNHH Kiểm toán Đại Dương: 27.000.000 đồng

Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty nhận thấy Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) là Công ty kiểm toán có đủ uy tín, năng lực, điều kiện và giá cả phù hợp có thể đáp ứng được yêu cầu kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam cũng là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính các năm vừa qua của Công ty.

Ban kiểm soát đề nghị tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu.

T/M. BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Viết Hoàng



Vietnam Auditing
and Valuation
Company Limited



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BÁI THƯỢNG
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019
đã được kiểm toán

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng được hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số 2801952893 ngày 02/05/2013, thay đổi lần thứ 2 ngày 30/10/2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp.

Dự án đầu tư Thủy điện Bái Thượng được Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 26121000040 ngày 14/11/2013.

Vốn điều lệ của Công ty là 50.000.000.000 VNĐ (Năm mươi tỷ đồng Việt Nam) mệnh giá cổ phần 10.000 đồng tương đương với 5.000.000 cổ phần.

Tỷ lệ góp vốn của các cổ đông sáng lập theo đăng ký kinh doanh như sau:

	Số cổ phần	Số tiền tương ứng	Tỷ lệ/Vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex	2.550.000	25.500.000.000	51%
Hội Đập lớn và Phát triển Nguồn nước Việt Nam	1.950.000	19.500.000.000	39%
Hội Khoa học Thủy lợi Thanh Hóa	500.000	5.000.000.000	10%
Tổng cộng	5.000.000	50.000.000.000	100%

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Hội đồng Quản trị

Ông Vương Hoàng Minh	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Lê Kim Truyền	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Phan Đình Phùng	Ủy viên Hội đồng Quản trị
Ông Phạm Bảo Long	Ủy viên Hội đồng Quản trị

Ban Giám đốc

Ông Trần Văn Đức	Giám đốc
Ông Nguyễn Công Thành	Phó Giám đốc

Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Việt Hoàng	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Phạm Tiến Luật	Thành viên BKS
Bà Phùng Thị Thu Huyền	Thành viên BKS

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) - Công ty được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam chấp thuận được kiểm toán cho các đơn vị niêm yết, tổ chức phát

hành và tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam theo Quyết định số 1066/QĐ-UBCK ngày 30/12/2019.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không.
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 01 năm 2020



TRẦN VĂN ĐỨC



Số: 108/BCKT/TC/NV5

Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 14 Tòa nhà Sudico, đường Mỹ Đình
P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84 24) 3868 9566 / (+84 24) 3868 9588
Fax: (+84 24) 3868 6248
Web: kiemtoanava.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và các cổ đông**
Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng được lập ngày 16/01/2020 từ trang 06 đến trang 23, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không. Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



NGÔ QUANG TIẾN

Phó Tổng Giám đốc

Giấy CNĐKHN kiểm toán số: 0448-2018-126-1

Thay mặt và đại diện cho

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ
THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)**

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2020

BÙI XUÂN NGUYÊN

Kiểm toán viên

Giấy CNĐKHN kiểm toán số: 4029-2018-126-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		11.551.199.948	10.852.007.104
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		762.077.218	1.940.576.081
1. Tiền	111	V.01	762.077.218	1.940.576.081
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		9.398.152.234	7.482.201.313
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	3.205.446.635	2.403.615.985
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.03	4.290.000	31.370.460
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.04	6.188.415.599	5.047.214.868
IV. Hàng tồn kho	140		1.211.595.830	1.368.562.632
1. Hàng tồn kho	141		1.211.595.830	1.368.562.632
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		179.374.666	60.667.078
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.06	179.374.666	60.667.078
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152			
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153			
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		145.640.972.392	153.835.620.535
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
II. Tài sản cố định	220		142.047.853.668	149.308.071.249
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.05	142.047.853.668	149.308.071.249
- Nguyên giá	222		159.461.780.022	159.266.690.022
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	223		(17.413.926.354)	(9.958.618.773)
III. Bất động sản đầu tư	230			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240			
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250			
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.593.118.724	4.527.549.286
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.06	3.593.118.724	4.527.549.286
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		157.192.172.340	164.687.627.639

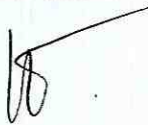
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019
 (Tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: đồng	
			31/12/2019	01/01/2019
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		103.796.180.959	109.508.441.606
I. Nợ ngắn hạn	310		33.411.771.795	19.019.427.394
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.07	6.192.131.987	9.087.619.826
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312			
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.08	1.029.025.489	1.531.860.919
4. Phải trả người lao động	314		222.161.190	118.525.258
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.09	175.781.256	-
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.10	3.500.346.413	1.048.061.391
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.11	22.213.930.460	7.202.900.000
7. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		78.395.000	30.460.000
II. Nợ dài hạn	330		70.384.409.164	90.489.014.212
7. Phải trả dài hạn khác	337			
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.12	70.384.409.164	90.489.014.212
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		53.395.991.381	55.179.186.033
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.13	53.395.991.381	55.179.186.033
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	50.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412			
3. Quỹ đầu tư phát triển	418			
4. Lợi nhuận chưa phân phối	421		3.395.991.381	5.179.186.033
II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		157.192.172.340	164.687.627.639

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 01 năm 2020

Người lập biểu



Trần Thị Hồng Vân

Phụ trách kế toán



Trần Thị Hồng Vân



Trần Văn Đức

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
 Năm 2019

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	29.065.714.173	30.040.427.128
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		29.065.714.173	30.040.427.128
4. Giá vốn hàng bán	11	V.02	14.776.346.337	16.275.589.549
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		14.289.367.836	13.764.837.579
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	13.255.195	16.957.130
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	8.823.167.010	7.002.961.731
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		8.431.924.895	7.002.961.731
8. Chi phí bán hàng	24			
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		3.310.033.864	2.948.406.155
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.169.422.157	3.830.426.823
11. Thu nhập khác	31	VI.05	1.089.343.191	1.292.159.240
12. Chi phí khác	32	VI.06		58.055.372
13. Lợi nhuận khác	40		1.089.343.191	1.234.103.868
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.258.765.348	5.064.530.691
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.07		
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		3.258.765.348	5.064.530.691
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		652	1.013

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 01 năm 2020

Người lập biểu



Trần Thị Hồng Vân

Phụ trách kế toán



Trần Thị Hồng Vân



Giám đốc

Trần Văn Đức

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Theo phương pháp gián tiếp
Năm 2019

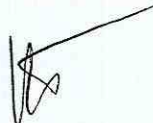
Chi tiêu	Đơn vị tính: đồng	
	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	8.739.910.530	384.113.756
1. Lợi nhuận trước thuế	3.258.765.348	5.064.530.691
2. Điều chỉnh cho các khoản	15.973.977.281	14.252.261.103
+ Khấu hao tài sản cố định	7.455.307.581	7.266.256.502
+ Các khoản dự phòng		
- (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái	(13.255.195)	(16.957.130)
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư, hoạt động khác	8.531.924.895	7.002.961.731
+ Chi phí lãi vay		
3. Lợi nhuận/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	19.232.742.629	19.316.791.794
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	(1.215.950.921)	(3.462.361.818)
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	156.966.802	1.099.174.065
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	(842.402.315)	(4.976.157.447)
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	815.722.974	(3.376.405.443)
- Tiền lãi vay đã trả	(8.363.628.064)	(7.002.961.731)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	(1.043.540.575)	(1.213.965.664)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	(181.834.805)	(3.580.073.411)
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(195.090.000)	(3.615.630.541)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		18.600.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	13.255.195	16.957.130
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính	(9.736.574.588)	(1.304.585.788)
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	16.165.030.068	20.320.436.631
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	(21.258.604.656)	(20.228.522.419)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính		
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(4.643.000.000)	(1.396.500.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	(1.178.498.863)	(4.500.545.443)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	1.940.576.081	6.441.121.524
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	762.077.218	1.940.576.081

Người lập biểu



Trần Thị Hồng Vân

Phụ trách kế toán



Trần Thị Hồng Vân



Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2020

(DỰ THẢO)

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BÁI THƯỢNG (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng đã được các cổ đông sáng lập thông qua ngày 20/03/2013 và được sửa đổi, bổ sung ngày 28/04/2016;
- Căn cứ Tờ trình xin ý kiến cổ đông số: 01/2020/TTr/ĐHĐCĐ-TĐBT ngày 18/02/2020 của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện Bái Thượng.
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Tổ kiểm phiếu (biểu quyết của cổ đông bằng văn bản) thuộc Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng ngày/03/2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019 và nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020 với một số nội dung chính như sau:

1.1. Kết quả SXKD, đầu tư năm 2019

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

Bảng 1: Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH / KH năm 2019 (%)
I	Sản lượng	kwh	28.851.490	25.284.125	87,64%
II	Doanh thu, thu nhập	đồng	30.459.005.820	30.168.312.559	99,05%
1	Doanh thu bán điện	đồng	29.215.966.000	29.065.714.173	99,49%
2	Thu nhập HĐTC và khác	đồng	1.243.039.820	1.102.598.386	88,70%
III	Tổng chi phí	đồng	23.241.573.286	26.909.547.211	115,78%
1	Trong đó: Chi phí lãi vay	đồng	6.170.500.000	8.431.924.895	136,65%
IV	Lợi nhuận (II - III)	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%
2	Thuế TNDN	đồng	0	0	
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	45,15%

b. Kết quả hoạt động đầu tư năm 2019

- ❖ Đầu tư mở rộng kênh xả hạ lưu và đào đá, nạo vét bùn đất khu vực thượng lưu nhằm tăng công suất phát điện Nhà máy thủy điện Bái Thượng:
 - Thời gian thi công: Tháng 2 năm 2019
 - Thời gian hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng: tháng 3/2019
 - Giá trị đầu tư (đã gồm VAT): 508.039.000 đồng
- ❖ Đầu tư máy bơm công suất lớn (150 m³/h) chống ngập nhà máy thủy điện:
 - Thời gian thi công: Tháng 9 năm 2019
 - Thời gian hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng: tháng 9/2019.
 - Giá trị đầu tư (đã gồm VAT): 214.599.000 đồng
- ❖ Đầu tư phao chắn rác để hạn chế rác vào cửa nhận nước, tăng thời gian phát điện nhà máy thủy điện:
 - Thời gian thi công: Tháng 9-10 năm 2019
 - Thời gian hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng: tháng 10/2019
 - Giá trị đầu tư (đã gồm VAT): 248.468.041 đồng

1.2. Nhiệm vụ, kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2020

a. Kế hoạch SXKD năm 2020:

Bảng 2: Bảng chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
I	Sản lượng	kwh	28.851.490	25.284.125	24.952.452
II	Doanh thu, thu nhập	đồng	30.459.005.820	30.168.312.559	29.205.812.508
1	Doanh thu bán điện	đồng	29.215.966.000	29.065.714.173	28.130.759.228
2	Thu nhập HĐTC và khác	đồng	1.243.039.820	1.102.598.386	1.075.053.280
III	Tổng chi phí	đồng	23.241.573.286	26.909.547.211	24.631.528.486
1	Trong đó: Chi phí lãi vay	đồng	6.170.500.000	8.431.924.895	7.808.946.102
IV	Lợi nhuận (II - III)	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	4.574.284.022
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	4.574.284.022
2	Thuế TNDN	đồng	0	0	228.714.201
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.217.432.534	3.258.765.348	4.345.569.821
V	Cổ tức		11%	5%	6%

b. Kế hoạch đầu tư năm 2020:

- Đầu tư Hệ thống cầu giao 35KV nối với DZ 35 kV tại Trạm phân phối ngoài trời để tăng thời gian phát điện khi mất điện lưới 35kV.
- Đầu tư mua sắm thiết bị thay thế và dự phòng, đảm bảo Nhà thủy điện Bái thượng phát điện an toàn, ổn định, hiệu quả.

Điều 2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về công tác quản lý điều hành năm 2019 và nhiệm vụ, kế hoạch công tác trong năm 2020 theo báo cáo số 01/2020/BC-HĐQT ngày 17/02/2020 của Hội đồng quản trị.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty về kết quả kiểm soát các mặt hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty trong năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 theo Báo cáo số 01/2020/BC-BKS ngày 17/02/2020 của Ban kiểm soát.

Điều 4. Thông qua Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và Đề xuất thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 theo Tờ trình số 01/2020/TTr-HĐQT ngày 18/02/2020 của Hội đồng quản trị, cụ thể:

4.1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số thành viên	Thù lao đã được phê duyệt	Thù lao đã trả	
				Hạch toán trích từ lợi nhuận sau thuế	Tổng cộng
1	Hội đồng quản trị	04	478.800.000	478.800.000	478.800.000
2	Ban kiểm soát	03	176.400.000	176.400.000	176.400.000
	Cộng	07	655.200.000	655.200.000	655.200.000

4.2. Đề xuất thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số thành viên	Thù lao đề xuất phê duyệt	Chi tiết	
				Trích từ lợi nhuận sau thuế	Tổng cộng
1	Hội đồng quản trị	04	478.800.000	478.800.000	478.800.000
2	Ban kiểm soát	03	176.400.000	176.400.000	176.400.000
	Cộng	07	655.200.000	655.200.000	655.200.000

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty theo Tờ trình số 02/2020/TTr-HĐQT ngày 18/02/2020 của Hội đồng quản trị như sau:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ năm trước còn lại đến thời điểm 31/12/2019 là: **137.226.033 đồng**.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 là: **3.258.765.348 đồng**.
- Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2019: **3.395.991.381 đồng**.
- Đã chi phụ cấp Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2019: **655.200.000 đồng**.
- Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức và phân phối các quỹ là: **2.740.791.381 đồng**, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất:
 - + Chia cổ tức: **2.500.000.000 đồng**, tương đương 500 đồng/cổ phần, bằng 5% (Vốn điều lệ 50 tỷ đồng).
 - + Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: **240.791.381 đồng**.

- Cổ tức đã tạm ứng (từ 20/01/2020): 5%

Điều 6. Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (AVA) để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ký.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung nêu trên, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Tất cả các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- Các TV HĐQT, Ban GD, Ban KS (để t/h);
- Các phòng ban của Cty (để t/h);
- Lưu TCKH-TC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tịch HĐQT

Vương Hoàng Minh

Số: 02/2020/TB-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

(V/v: Chốt danh sách cổ đông xin ý kiến bằng văn bản
của Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng)

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng

Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng xin trân trọng thông báo tới Quý cổ đông về việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng

Trụ sở chính: Tầng 2, Khu nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện tại thôn Trung Chính, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Văn phòng đại diện: Tầng 19, tòa nhà Vinaconex, số 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

2. Nội dung thông báo:

- Xin ý kiến bằng văn bản về Kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2019 và Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2020 và các vấn đề khác liên quan.
- Thời gian chốt danh sách cổ đông: Ngày 20/02/2020.

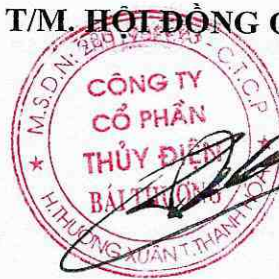
Mọi ý kiến của đông, xin vui lòng liên hệ theo số điện thoại: 024 626 99988 (ML105) gặp Ms. Trần Thị Hồng Vân để được làm rõ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCKH.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT
Vương Hoàng Minh



**PHIẾU BIỂU QUYẾT
LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN**

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BÁI THƯỢNG

I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

1. Tên công ty/ Tên cổ đông:
2. Số CMND (thẻ căn cước)/ Đăng ký kinh doanh:
3. Địa chỉ:
4. Số cổ phần sở hữu tại ngày 20/02/2020 : cổ phần
5. Số cổ phần có quyền biểu quyết : cổ phần

II. Ý KIẾN BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG

Căn cứ Tờ trình xin ý kiến số 01/2020/ĐHĐCĐ-TĐBT ngày 18/02/2020 của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện Bái Thượng, sau khi nghiên cứu và xem xét các vấn đề nêu trong Tờ trình, Tôi có ý kiến biểu quyết như sau:

TT	Vấn đề biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019 và Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2020			
2	Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và Đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2020			
3	Phân phối lợi nhuận năm 2019			
4	Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020			

....., ngày tháng năm 2020

CỔ ĐÔNG

*ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu
(nếu là pháp nhân)*

Ghi chú:

- Cổ đông đánh dấu X vào ô trống (tán thành, không tán thành, không có ý kiến).
- Cổ đông vui lòng gửi lại Phiếu biểu quyết về trụ sở Công ty CP Thủy điện Bái Thượng trước 16h30 ngày 09/03/2020 theo địa chỉ: Phòng Tài chính - Kế hoạch – Tổ chức, Công ty CP Thủy điện Bái Thượng, Địa chỉ : Thôn Trung chính, Thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Hoặc địa chỉ Văn phòng Đại diện của Công ty tại Hà Nội: Tầng 19, tòa nhà Vinaconex, số 34, phố Láng Hạ, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.